TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN
Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày: 28-8-2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Ngọc Dình – Cán bộ hưu trí.

Ông Trần Quang Vinh – Hiệu trưởng trường tiểu học Đặng Thành Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tòng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Trương Minh H, tên gọi khác: không, sinh ngày 27/6/2005, nơi sinh: Long An. Nơi cư trú: Số F, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Trung H1 và bà Nguyễn Thị Ánh N; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trương Minh H*:* Ông Trương Trung H1, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Số F ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông H1*:* Bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1950. Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn T, huyện C, tỉnh Long An. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Trương Minh H*:* Ông Nguyễn Phát T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Trương Trung H1, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Số F ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Long An. Có mặt.

2. Ông Châu Quốc K, sinh ngày 30/4/2001. Nơi cư trú: Số B, ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Long An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 21/12/2022, Trương Minh H rủ Châu Quốc K sinh ngày 30/4/2001 sử dụng ma túy thì K đồng ý. Hào điện thoại liên hệ và tự bỏ tiền đi mua 02 túi ma túy đá, số tiền là 400.000 đồng của người tên D (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể). Sau khi mua được ma túy, H kêu K đến nhà H để sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, H và K vào phòng ngủ của H tại số F, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Long An, H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra rồi lấy 01 túi ma túy mua được múc bỏ vào nỏ thủy tinh, dùng hột quẹt gas đốt tạo thành khói và dùng miệng ngậm một đầu ống hút, hút khói đưa ma túy vào cơ thể. Hào hút khoảng 2 đến 3 hơi thì đưa cho K hút và ngược lại. Cả hai sử dụng hết túi ma túy thứ nhất, H múc bỏ túi ma túy thứ hai vào nỏ để tiếp tục sử dụng, hút được khoảng 2 đến 3 hơi của túi ma túy thứ hai thì cả hai mệt nên ngồi nghỉ và đợi khi hết mệt sẽ hút tiếp. Lúc này, lực lượng Công an xã T đến kiểm tra, phát hiện, lập biên bản vụ việc, thu giữ tang vật và đưa cả hai về trụ sở làm việc.

Tại Bản kết luận giám định số 1215/KL-KTHS ngày 28/12/2022 của Phòng K1 thuộc Công an tỉnh L kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) túi nylon có rãnh khép viền xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, mẫu rất ít không xác định được khối lượng, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 516/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chất cặn màu vàng dính trong 01 nỏ thủy tinh màu trắng, gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,0112 gam, loại Methamphetamine; Chất lỏng đựng trong 01 bình nhựa màu trắng nắp màu đỏ, gửi giám định có chứa thành phần Methamphetamine, thể tích 57ml, hàm lượng 0,4107 mg/ml. Khối lượng Methamphetamine có trong 57ml chất lỏng gửi giám định là 0,0234 gam.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 túi nylon có rãnh khép màu xanh, kích thước 02cm x 02cm, bên trong có chứa ít tinh thể rắn, màu trắng nghi là ma túy.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, bên trong có chứa ít cặn màu vàng nghi là ma túy; 01 bình nhựa màu trắng bên trong có chứa nước, trên bình là nắp đậy màu đỏ bằng nhựa có 02 lỗ (01 lỗ dùng gắn ống nỏ thủy tinh, lỗ còn lại gắn 01 ống hút bằng nhựa màu đỏ).

- 01 túi nylon dùng để múc ma túy.

- 01 hột quẹt gas màu đỏ.

- 01 bình gas mini hiệu Max Butane.

- 01 điện thoại di động hiệu VsMart, màu trắng và 01 thẻ sim điện thoại có số thuê bao 0913491705.

- 01 điện thoại di động hiệu S, màu đen, loại cảm ứng.

- 01 xe mô tô hiệu Dream, màu nâu, biển số 62F1-3485.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSCT ngày 17 tháng 6 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Trương Minh H về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Minh H theo tội danh và điều luật nêu trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, khoản 4 Điều 98 và Điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Minh H mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tuyên tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô biển số 62F1-3485, số máy 0439143, số khung 0439143, kèm theo giấy đăng ký mô tô, xe máy biển số 62F1-3485, do bà Bùi Thị Bạch T1 đứng tên giấy đăng ký xe.

T2 tịch thu cho tiêu hủy:

Bì thư được đóng gói niêm phong số 1215, bên trong gồm: Vỏ bao đựng mẫu vật giám định (không hoàn lại đối tượng giám định do mẫu vật phục vụ hết cho công tác giám định). Theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 28/12/2022 tại Phòng K1 Công an tỉnh L.

01 (một) bình gas hiệu max Butane; 01 (một) quẹt gas màu đỏ; 01 thẻ sim điện thoại số thuê bao 0913491705 và một đoạn túi nylon dùng để múc ma túy.

Tuyên buộc bị cáo Trương Minh H nộp số tiền 700.000 đồng (tiền bán điện thoại di động hiệu VS mart màu trắng), để sung ngân sách Nhà nước.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh và điều luật của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm

nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo phạm tội còn ở tuổi vị thành niên và bị cáo có thật thà khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo không tranh luận quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với ông Châu Quốc K là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đương sự đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự, theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Trương Minh H đã khai nhận: Để thỏa mãn nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/12/2022, tại nhà của Trương Minh H thuộc số F, ấp T, xã T, huyện C, bị cáo H đã tổ chức cho ông Châu Quốc K cùng sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an xã T, huyện C, tỉnh Long An kiểm tra, phát hiện, thu giữ chất ma túy và các dụng cụ dùng vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo H. Kết luận giám định ma túy có tổng khối lượng là 0,0346 gam, loại Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với biên bản vụ việc được lập lúc 23 giờ 15 phút ngày 21/12/2022 và Biên bản khám nghiệm hiện trường được lập lúc 00 giờ 30 phút ngày 22/12/2022.

Điều 255 Bộ luật Hình sự, quy định tội: *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*, như sau:

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm…

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Xét thấy, bị cáo Trương Minh H đã tổ chức cho ông Châu Quốc K cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ, được niêm phong gửi giám định gồm: Chất cặn màu vàng dính trong 01 nỏ thủy tinh màu trắng, là ma túy, khối lượng 0,0112 gam, loại Methamphetamine; Chất lỏng đựng trong 01 bình nhựa màu trắng nắp màu đỏ, có chứa thành phần Methamphetamine, thể tích 57ml, hàm lượng 0,4107 mg/ml. Khối lượng Methamphetamine có trong 57ml chất lỏng gửi giám định là 0,0234 gam. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trương Minh H đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trương Minh H là người chưa thành niên, đến ngày phạm tội khoảng 17 tuổi 4 tháng 24 ngày (sinh ngày 27/6/2005 đến ngày phạm tội 21/12/2022) nhưng đã có hành vi tổ chức cho người khác cùng sử dụng trái phép chất ma tuý nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, đây là hành vi pháp luật nghiêm cấm. Bởi lẽ việc sử dụng trái phép chất ma tuý là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm nguy hiểm khác, làm mất an ninh trật tự ở địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, để lập lại trật tự kỷ cương của pháp luật, cần tuyên cho bị cáo một hình phạt tương xứng thì mới đề cao tính nghiêm minh của pháp luật cũng như răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, khi bị cáo phạm tội còn ở tuổi vị thành niên nên cần áp dụng các Điều 90, Điều 91, khoản 4 Điều 98 và Điều 101 Bộ luật hình sự để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo bản thân trở thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo phạm tội còn ở tuổi vị thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị xử phạt bị cáo về tội danh, mức án nêu trên là phù hợp.

Quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên ghi nhận.

Chất ma túy thu giữ của bị cáo Trương Minh H theo kết quả giám định có tổng khối lượng là 0,0346 gam, loại Methamphetamine do chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không khởi tố bị cáo H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định. Riêng đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo H và ông Châu Quốc K, Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người tên D là người bán ma túy cho bị cáo Trương Minh H, do không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác minh, xử lý được, nên không xem xét.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng gồm:

- Bì thư được đóng gói niêm phong số 1215, bên trong gồm: Vỏ bao đựng mẫu vật giám định (không hoàn lại đối tượng giám định do mẫu vật phục vụ hết cho công tác giám định).

Theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 28/12/2022 tại Phòng K1 Công an tỉnh L).

- 01 (một) bình gas hiệu max Butane; 01 (một) quẹt gas màu đỏ; 01 thẻ sim điện thoại số thuê bao 0913491705 và một đoạn túi nylon dùng để múc ma túy.

Là những vật chứng liên quan trực tiếp đến việc phạm tội, không còn giá trị nên cần áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự tuyên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu VSmart màu trắng, bị cáo H dùng để liên lạc mua ma túy và liên lạc rủ ông Châu Quốc K đến cùng sử dụng ma túy, là của ông Trương Trung H1 (là cha của bị cáo) cho bị cáo sử dụng, hiện nay bị cáo đã bán điện thoại số tiền 700.000 đồng. Do bị cáo H trực tiếp sử dụng điện thoại vào việc phạm tội, nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tuyên buộc bị cáo H phải nộp lại số tiền bán điện thoại là 700.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với xe mô tô biển số 62F1-3485 là của ông Trương Trung H1, ông H1 mua xe của bà Bùi Thị Bạch T1 nhưng chưa sang tên, bị cáo H sử dụng xe đi mua ma túy về sử dụng, Cơ quan điều tra Công an huyện C đã thu giữ. Xét thấy xe mô tô biển số 62F1-3485, liên quan trực tiếp đến việc phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tuyên tịch thu xe, hóa giá sung ngân sách Nhà nước. Nếu ông H1 có yêu cầu bị cáo H bồi thường giá trị xe mô tô biển số 62F1-3485, thì được giải quyết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Các vật chứng đã thu giữ hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý, chờ xử lý.

[4] Về án phí: Bị cáo Trương Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Minh H phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý”.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, khoản 4 Điều 98, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Minh H 02 (hai) năm tù. Thời gian tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tuyên tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô biển số 62F1-3485, số máy 0439143, số khung 0439143, kèm theo giấy đăng ký mô tô, xe máy biển số 62F1-3485, do bà Bùi Thị Bạch T1 đứng tên giấy đăng ký xe.

T2 tịch thu cho tiêu hủy:

Bì thư được đóng gói niêm phong số 1215, bên trong gồm: Vỏ bao đựng mẫu vật giám định (không hoàn lại đối tượng giám định do mẫu vật phục vụ hết cho công tác giám định). Theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 28/12/2022 tại Phòng K1 Công an tỉnh L).

01 (một) bình gas hiệu max Butane; 01 (một) quẹt gas màu đỏ; 01 thẻ sim điện thoại số thuê bao 0913491705 và một đoạn túi nylon dùng để múc ma túy.

Các vật chứng trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2023 và ngày 17/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Tuyên buộc bị cáo Trương Minh H nộp số tiền 700.000 đồng (tiền bán điện thoại di động hiệu VSmart màu trắng), để sung ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo Trương Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Ngọc Dình – Trần Quang Vinh Phạm Văn Thái